

CLASS: IELTS 6.0-7.0
NAME: _____

Q-BEAR ENGLISH

DATE:/....../ 2024
TEL: 0779499233

CAMBRIDGE 18

READING - TEST 1 (Passage 1: Urban farming)

Words	Meanings	Words	Meanings
1)	xà lách	2)	những loại thảo mộc, rau thơm
3)	nhiều loại/ giống rau củ quả khác nhau	4)	nông nghiệp thâm canh
5)	người bán buôn (mua hàng với số lượng lớn rồi bán lại cho retail với giá rẻ hơn)	6)	làm đông lạnh
7)	sức chịu đựng		chịu đựng, trụ lại, giữ vững
8)	người trồng hữu cơ dựa trên đất (không hóa chất)	9)	theo chiều dọc >< chiều ngang
10)	chiếm (bao nhiêu) %	11)	trồng khí canh đô thị (không dùng đất)
12)	nổ, vỡ	13)	mọc lên, đâm chồi, nảy mầm
14)	phương pháp trồng cây không dùng đất	15)	rau húng quế
16)	không dùng được nữa	17)	củ cải

Complete the sentences by using the words in the box

abundant	vigorous	classify	outcome	resilience
-----------------	-----------------	-----------------	----------------	-------------------

1. The librarian needed to _____ the new books to make them easier for students to find.
2. The forest was _____ with wildlife, making it a popular spot for nature enthusiasts.
3. The job needs a self-confident person with a _____ to stress.
4. We are waiting to hear the final _____ of the negotiations (sự thương thảo).
5. After a _____ workout, she felt energized (đầy năng lượng) and ready to start the day.